

Chương I : ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

ĐẠO HÀM CẤP HAI

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:
- + Hiểu được khái niệm đạo hàm cấp 2
- + Nắm được được các định lý và ứng dụng của
- + Tính được các đạo hàm cấp 2 của các hàm số
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro...,

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh.

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Trong chương trình Toán 4 chúng ta đã học một số công thức đạo hàm. Em hãy nhắc lại các công thức đó.</i> <i>Các công thức trên gọi là đạo hàm cấp 1 của của các hàm số, nếu ta tiếp tục đạo hàm lần 2 gọi à đạo hàm cấp 2</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	10
2	<u>Giảng bài mới</u> 1/ Định nghĩa : (Giáo Trình) $f^{(n)}(x) = (f^{(n-1)}(x))'$	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh làm bài -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá Ví dụ:1 Cho hàm số $y = x^5$. Tính y'' Giải Ta có: $y' = 5x^4$ $y'' = 20x^3$. Ví dụ:2 Cho hàm số $y = \sin x$. Tính y'' Giải Ta có: $y' = \cos x$ $y'' = -\sin x$	Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV	20
				20

	2. Ý nghĩa cơ học của đạo hàm cấp hai Xét chuyển động thẳng xác định bởi phương trình: $s = f(t)$, với $f(t)$ là hàm số có đạo hàm. Khi đó, gia tốc tức thời của chuyển động tại thời điểm t là đạo hàm cấp 2 của hàm số $s = f(t)$ tại t là $\gamma(t) = f''(t)$ Ví dụ: phương trình chuyển động thẳng biến đổi đều $S = v_0 t + \frac{1}{2} a t^2 = f(t)$ S: quãng đường chuyển động v_0: Vận tốc ban đầu a: gia tốc chuyển động v_0; a là hằng số lúc đó: $f'(t) = v_0 + at$ $f''(t) = a$ Bài Tập Tìm đạo hàm cấp hai của các hàm số sau: a) $y = \frac{2}{4-x}$; b) $y = \sin 2x$; c) $y = \cos^2 x$; d) $y = x(x^2 + 2x - 3)$ e) $y = (x+5)^{10}$; f) $y = x \cos 2x$; g) $y = \frac{1}{\sqrt{x}}$; h) $y = \frac{1}{\sqrt{x}}$;	Ví dụ3: Cho hàm số $y = 2x^2 + 3x$ Tính y'' Gợi ý học sinh nhắc lại phương trình chuyển động thẳng biến đổi đều Giáo viên chứng minh ví dụ trên Hướng dẫn học sinh làm bài -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá	Cho HS tự làm và xung phong lên bảng Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV Học sinh làm theo nhóm	15 40
3	Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	10
4	Hướng dẫn tự học	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập còn lại trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 11
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Giáo án số: 02

Thời gian thực hiện: 90 Phút

Chương I : ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

BÀI TẬP ĐẠO HÀM CẤP 2

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:
- + *Giải được các bài tập về đạo hàm cấp 2*
- + Nắm vững hơn kiến thức về đạo hàm cấp 2
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro...,

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Nhắc lại các công thức đạo hàm</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Lắng nghe và ôn tập kiến thức	10
2	<u>Giảng bài mới</u> <i>Bài tập 1</i> : Cho hàm số $y = 2x^2 + 3x + 1$ Tính y' <u>Giải :</u> $y' = 4x + 3$ $y'' = 4$ <i>Bài tập 2</i> : Cho hàm số $y = x^3 + 3x^2$ Tính $y''(1)$ <u>Giải :</u> $y' = 3x^2 + 6x$ $y'' = 6x + 6 \Rightarrow y''(1) = 12$ <i>Bài tập 3</i> : Cho hàm số $y = (x^2 + 2x)^2$ Tính y'' <u>Giải :</u>	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 1 lên) -Vấn đáp, -Thuyết trình, -Gợi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. -Chuyển ý và sang bài tập 2,3... - Viết bài tập 2 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 2,3.. lên)	Lắng nghe và thực hiện giải các bài tập -Lên bảng trình bày Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện -Hoạt động nhóm và trình bày.	15 15

	$y' = 2(x^2 + 2x)(x^2 + 2x)'$ $y' = 2(x^2 + 2x)(2x + 2)$ $y' = 4(x^2 + 2x)(x + 1)$ $y'' = 4[(x^2 + 2x)'(x + 1) + (x^2 + 2x)(x + 1)']$ $y'' = 4[(2x + 2)(x + 1) + (x^2 + 2x)']$ $y'' = 8(2x^2 + 4x + 1)$	-Vấn đáp, thuyết trình, gợi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và chia lớp thành 6 nhóm (4 nhóm trình bày 1 bài) các nhóm trình bày. -Nhận xét và sửa chữa và đánh giá.	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện - Trình bày theo nhóm -Chữa bài và nắm vững Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện - Trình bày theo nhóm -Chữa bài và nắm vững	20
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	15
4	<u>Hướng dẫn tự học</u> Học sinh làm thêm các bài tập trong giáo trình	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		10

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 11
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

	biến thiên; 4. Nêu kết luận về các khoảng đồng biến, nghịch biến của hàm số. Ví dụ1 . Tìm các khoảng đơn điệu của hàm số $y = x^3 - 3x + 1$ Giải • TXĐ: $D = \mathbb{R}$. • $y' = 3x^2 - 3$. • $y' = 0 \Leftrightarrow x = 1$ hoặc $x = -1$. • Bảng biến thiên <table><tr><td>x</td><td>$-\infty$</td><td>-1</td><td>1</td><td>$+\infty$</td></tr><tr><td>y'</td><td></td><td>+</td><td>0</td><td></td></tr></table> Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-1;1)$ và đồng biến trên khoảng $(-\infty;-1) \cup (1;+\infty)$. Ví dụ 2: Tìm các khoảng đơn điệu của hàm số $y = -x^3 + 3x$ Bài tập Tìm các khoảng đơn điệu của hàm số a) $y = 2x^3 - 3x^2$ b) $y = \frac{1}{3}x^3 + 3x^2 - 7x - 2$ c) $y = x^3 - 3x^2 + 3x$	x	$-\infty$	-1	1	$+\infty$	y'		+	0		Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh làm bài Cho học sinh quan sát ví dụ trên, rồi lên bảng làm bài tập - Dựa vào 2 ví dụ trên cho học sinh giải và lên bảng trình bày. Giáo viên quan sát nhận xét đánh giá	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV	20 20 15 15 15
x	$-\infty$	-1	1	$+\infty$										
y'		+	0											
3	Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5										
4	Hướng dẫn tự học	Học sinh sử dụng các bài tập đã làm để giải một số bài tập tương tự ở giáo trình		5										

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

CỰC TRI CỦA HÀM SỐ

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

+ Hiểu được định nghĩa cực trị của hàm số và làm được một số bài tập tìm cực trị của hàm số

Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần,thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

7

	y CĐ CT Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-1;1)$ và đồng biến trên khoảng $(-\infty;-1) \cup (1;+\infty)$. Hàm số có điểm cực đại tại $x=-1$ và cực tiểu tại $x=1$ Bài tập 2 . Tìm các khoảng đơn điệu và cực trị của hàm số $y = -x^3 + 3x$ Giải • TXĐ: $D = \mathbb{R}$. • $y' = -3x^2 + 3$. • $y' = 0 \Leftrightarrow x = 1$ hoặc $x = -1$. • Bảng biến thiên <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="border-right: 1px solid black; padding: 5px;">x</td><td style="padding: 5px;">$-\infty$</td><td style="padding: 5px;">-1</td><td style="padding: 5px;">1</td><td style="padding: 5px;">$+\infty$</td></tr> <tr> <td style="border-right: 1px solid black; padding: 5px;">y'</td><td style="padding: 5px;"></td><td style="padding: 5px;">- 0 +</td><td style="padding: 5px;">0 -</td><td style="padding: 5px;"></td></tr> </table> CT Hàm số đồng biến trên khoảng $(-1;1)$ và nghịch biến trên khoảng $(-\infty;-1) \cup (1;+\infty)$. Hàm số có điểm cực tiểu tại $x=-1$ và cực đại tại $x=1$ Bài tập 3 Áp dụng quy tắc 1, tìm các điểm cực trị của các hàm số sau: a) $y = 2x^3 + 3x^2 - 36x - 10$; b) $y = x^4 + 2x^2 - 3$;	x	$-\infty$	-1	1	$+\infty$	y'		- 0 +	0 -				15
x	$-\infty$	-1	1	$+\infty$										
y'		- 0 +	0 -											
				20										
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các bước để thực hiện bài tập	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5										
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh làm thêm các bài trong giáo trình		5										

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Trưởng bộ môn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022
 Giảng viên

Chương I: ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THI CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

GIÁ TRỊ LỚN NHẤT NHỎ NHẤT CỦA HÀM SỐ

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:
- +Nắm vững niệm giá trị lớn nhất nhỏ nhất của hàm số
- +Vận dụng được kiến thức, giải được các bài tập tìm giá trị lớn nhất nhỏ nhất của hàm với một
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần,thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)												
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học													
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Nhắc lại các bước tìm cực trị của hàm</i> Ứng dụng của đạo hàm để tìm giá trị lớn nhất- nhỏ nhất của hàm số	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	10												
2	<u>Giảng bài mới</u> 1. Định nghĩa: (giáo trình) Ví dụ 1: Tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số $y = f(x) = x^2 - 4x + 3$ Giải Tập xác định: $D = \mathbb{R}$ $y' = 2x - 4$ $y' = 0 \Leftrightarrow x = 2$ <table><tr><td>x</td><td>$-\infty$</td><td>2</td><td>$+\infty$</td></tr><tr><td>y'</td><td></td><td>- 0 +</td><td></td></tr><tr><td>y</td><td></td><td style="text-align: center;">↘ -1 ↗</td><td></td></tr></table> Vậy $\min_{\mathbb{R}} f(x) = -1$. 2. Cách tính giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số trên một đoạn 2.1. Định lí: (giáo trình) 2.2 Quy tắc tìm giá trị lớn nhất, nhỏ nhất của hàm số liên tục trên một đoạn Quy tắc a) Tìm các điểm $x_1, x_2, \dots, x_n$ trên	x	$-\infty$	2	$+\infty$	y'		- 0 +		y		↘ -1 ↗		Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -	Nắm vững kiến thức và thực hiện xem giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV	20
x	$-\infty$	2	$+\infty$													
y'		- 0 +														
y		↘ -1 ↗														

	khoảng $(a;b)$, tại đó $f'(x) = 0$ hoặc $f'(x)$ không xác định; b) Tính $f(a), f(x_1), f(x_2), \dots, f(x_n), f(b)$; c) Tìm số lớn nhất M và số nhỏ nhất m trong các số trên. Ta có $M = \min_{[a;b]} f(x) ; \quad m = \min_{[a;b]} f(x).$ Ví dụ 2: Tìm giá trị lớn nhất của hàm số $f(x) = \frac{4}{1+x^2}$ trên đoạn $[-1;1]$ Giải Tập xác định: $D = \mathbb{R}$ $f'(x) = \frac{-8x}{(1+x^2)^2}; f'(x) = 0 \Leftrightarrow x = 0$ $f(0) = 4$ $f(1) = 2$ $f(-1) = 2$ $\max f(x) = 4$ trên đoạn $[-1;1]$; $\min f(x) = 2$ trên đoạn $[-1;1]$.	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh thực hiện các bước để làm ví dụ	thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV	30
	Bài tập áp dụng: Lập bảng biến thiên và tìm GTLN, GTNN của các hàm số sau $f(x) = -x^3 + 3x^2$ trên $[-1;1]$	Cho học sinh xung phong lên bảng		15
3	Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	Hướng dẫn tự học	Học sinh làm thêm các bài tập trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương I: ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THI CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

BÀI TẬP GIÁ TRỊ LỚN NHẤT NHỎ NHẤT CỦA HÀM SỐ

II. Thực hiện bài học:

12

	Tìm giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của hàm số: a) $f(x) = x^3 - 3x^2 - 9x + 35$ trên $[-4; 4]$ b) $f(x) = \sqrt{5 - 4x}$ trên $[-1; 1]$ c) $f(x) = -x^4 + 2x^2 + 1$ trên $[-1; 3]$.	-Chuyển ý và sang bài tập 2,3... - Viết bài tập 2 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 2,3.. lên) Giáo viên chia bảng thành nhiều 3 cột. Chia lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm gọi ngẫu nhiên 1 thành viên lên bảng giải -Nhận xét và sửa chữa và đánh giá. .	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện -Hoạt động nhóm và trình bày. Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện - Trình bày theo nhóm -Chữa bài và nắm vững	
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học</u>	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh làm thêm các bài tập trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ mô

Giảng viên

Chương I: ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

ĐƯỜNG TIỆM CẬN

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:
- + Nắm vững các khái niệm về đường tiệm cận
- + Vận dụng kiến thức để giải bài về đường tiệm cận
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Hãy nhắc lại cách tìm giới hạn của hàm số</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> 1. Đường tiệm cận ngang <i>Định nghĩa :(Xem giáo trình)</i> Ví dụ 1: Tìm tiệm cận ngang của đồ thị hàm số $y = \frac{2x+3}{x-5}$ Giải $\lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{2x+3}{x-5} = \lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{x \left(2 + \frac{3}{x} \right)}{x \left(1 - \frac{5}{x} \right)}$ $= \lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{\left(2 + \frac{3}{x} \right)}{\left(1 - \frac{5}{x} \right)} = 2;$	-Vấn đáp, -Thuyết trình, -Gọi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh nắm các bước để tìm tiệm cận ngang, xem hướng dẫn giải của giáo viên.	Lắng nghe và suy nghĩ, nắm bắt vấn đề	15 20

	Hoặc $\lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{2x+3}{x-5} = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{x \left(2 + \frac{3}{x} \right)}{x \left(1 - \frac{5}{x} \right)}$ $= \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{\left(2 + \frac{3}{x} \right)}{\left(1 - \frac{5}{x} \right)} = 2$ Vậy $y=2$ là tiệm cận ngang của đồ thị hàm số đã cho 2. Đường tiệm cận đứng Định nghĩa: (Xem giáo trình) Ví dụ 2: Tìm tiệm cận đứng của đồ thị hàm số $y = \frac{2x+3}{x-5}$ Giải $\lim_{x \rightarrow 5^+} \frac{2x+3}{x-5} = +\infty ;$ $\lim_{x \rightarrow 5^-} \frac{2x+3}{x-5} = -\infty$ Vậy $x=5$ là tiệm cận đứng của đồ thị hàm số đã cho. Bài tập :Tìm các tiệm cận của đồ thị hàm số: a) $y = \frac{-x+7}{x+1}$ b) $y = \frac{2x-5}{5x-2}$ c) $y = \frac{2-x}{9-x^2}$	.		Lắng nghe và suy nghĩ, nắm bắt vấn đề 15 20 Vấn đáp, -Thuyết trình, -Gợi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh nắm các bước để tìm tiệm cận ngang, xem hướng dẫn giải của giáo viên Giáo viên viết bài tập lên bảng Cho các em tự giải và gọi học sinh xung phong + Giáo viên sửa bài và đánh giá Vận dụng kiến thức để giải bài 15 15
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 3 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 11
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương I: ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài: : KHẢO SÁT SỰ BIẾN THIÊN VÀ VẼ ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Mục tiêu của bài:

- + Nắm vững các bước khảo sát
- + Làm được các bài tập khảo sát và vẽ đồ thị

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Nhắc lại các kiến thức đã học + Tính đơn điệu của hàm số + Cực trị +Tiệm cận	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Nhớ lại các kiến thức đã học	10
2	Giảng bài mới : 1. <u>Sơ đồ khảo sát hàm số</u> 1.1. Tập xác định 1.2. Sự biến thiên 1.3. Đồ thị 2. Khảo sát một số hàm đa thức và hàm phân thức 2.1.Hàm bậc ba $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$ • Đồ thị các dạng hàm bậc 3 Ví dụ 1: Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị hàm số $y = x^3 + 3x^2 - 4$ Ví dụ 2: Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị hàm số $y = -x^3 + 3x^2 - 4x + 2$ 2.2.Hàm số bậc 4 (Dạng trùng phương) $y = ax^4 + bx^2 + c$ • Đồ thị các dạng hàm bậc 4 Ví dụ 3: Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị hàm số $y = x^4 - 2x^2 - 3$ 2.3 Hàm phân thức	Giáo viên nêu trình tự các bước có trong giáo trình Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề Xây dựng các bước khảo sát hàm cụ thể đối với hàm bậc ba Giáo viên đưa ra ví dụ 1 và thực hiện cụ thể từng bước chậm rãi HD từng bước cho học sinh làm ví dụ 2 Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề Xây dựng các bước khảo sát hàm cụ thể đối với hàm bậc 4	Lắng nghe và suy nghĩ, nắm bắt vấn đề Học sinh thực hiện các bước Học sinh quan sát và nắm bắt từng bước cụ thể	15 10 15 20 15

	$y = \frac{ax + b}{cx + d} \quad (c \neq 0, ad - bc \neq 0)$ • Các bước khảo sát • Các dạng đồ thị Ví dụ 4: Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số $y = \frac{x + 3}{x - 1}$	Giáo viên đưa ra ví dụ 3 và thực hiện cụ thể từng bước chậm rãi Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề Xây dựng các bước khảo sát hàm cụ thể đối với hàm phân thức Giáo viên đưa ra ví dụ 4 và thực hiện cụ thể từng bước chậm rãi		15
				15
3	Củng cố kiến thức Hệ thống lại kiến thức Lưu ý một số vấn đề học sinh thường hay sai	Vấn đáp, thuyết trình	Ôn tập	10
4	Hướng dẫn tự học	HS làm thêm bài tập ở giáo trình		5

Trưởng bộ môn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Giảng viên

Chương I: ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

BÀI TẬP
(Khảo sát và vẽ đồ thị hàm số)

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:
- + Làm được các bài tập khảo sát và vẽ đồ thị các hàm số
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Nhắc lại các bước khảo sát hàm số	Giáo viên ghi lên bảng các bước khảo sát mà học sinh trả lời	Nhớ lại các bước KSHS và thực hiện theo yêu cầu giáo viên	10
	<u>Giảng bài mới</u> Bài 1. Khảo sát đồ thị hàm số sau: a) $y = -x^3 + 3x + 2$ b) $y = 2x^3 - 3x^2$ c) $y = x^4 - 2x^2 + 2$ d) $y = 2x^2 - x^4$ Bài 2: Khảo sát đồ thị hàm số sau: e) $y = \frac{x+3}{x-1}$ f) $y = \frac{1-2x}{2x-4}$	+Ra đề bài tập +Cho học sinh chuẩn bị + Nộp tập 5 học sinh làm xong +Gọi 3 học sinh lên bảng giải + GV nhận xét và đánh giá +Ra đề bài tập +Cho học sinh chuẩn bị + Nộp tập 5 học sinh làm xong +Gọi 2 học sinh lên bảng giải + Giáo viên nhận xét và đánh giá	Nắm vững kiến thức và thực hiện làm bài tập theo hướng dẫn của GV Nắm vững kiến thức và thực hiện làm bài tập theo hướng dẫn của GV	20
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	10
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Giáo án số: 10

Thời gian thực hiện: 90 Phút

Chương I: ỨNG DỤNG ĐẠO HÀM ĐỂ KHẢO SÁT VÀ VẼ ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

ÔN TẬP CHƯƠNG I

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

+ Hệ thống lại các dạng bài tập tìm cực trị- GTLN-NN; Khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số

Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phấn, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Nhắc lại các kiến thức đã học	Ghi lại các kiến thức cần thiết lên bảng	Xem lại kiến thức đã học	10
2	<u>Giảng bài mới</u> Bài 1: Tìm giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của hàm số: a) $f(x) = x^3 - 3x^2 - 9x + 35$ trên $[-4; 4]$ b) $f(x) = \sqrt{5 - 4x}$ trên $[-1; 1]$ Bài 2: Khảo sát đồ thị hàm số sau a) $y = x^3 - 3x + 1$ b) $y = -2x^3 + 3x^2 - 2$ Bài 3: Khảo sát đồ thị hàm số sau a) $y = x^4 - 2x^2 + 2$ b) $y = 2x^2 - x^4$	Ra đề bài tập	Xem lại các bài tập cũ. Vận dụng giải các bài tập trên bảng	10
		Gọi học sinh lên bảng giải sau khi có thời gian chuẩn bị		20
		Giáo viên nhận xét đánh giá và cho điểm		20
				20
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Ghi nhớ lại những vấn đề học sinh thường hay sai	Ghi lại các vấn đề trọng tâm và các vấn đề hay sai sót	3
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh giải thêm một số bài tập tương tự trong giáo trình		2

Nguồn tài liệu tham khảo

Giáo trình toán 5 và Đại số giải tích 12

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương II: HÀM SỐ LŨY THỪA, HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài LŨY THỪA

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:
- + Hiểu được khái niệm về lũy thừa
- + Vận dụng được kiến thức về lũy thừa để giải các bài tập liên quan
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Hỏi $a.a = ?$ $a.a.a = ?$ $a.a.a....a = ?$ (n chữ a)	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> 1. Khái niệm lũy thừa 1.1. Lũy thừa với số mũ nguyên Ví dụ 1: Tính giá trị biểu thức $A = \left[\left(\frac{1}{2} \right)^{-5} . 8^{-3} \right] : (-2)^{-5}$ Giải $A = \left[\left(\frac{1}{2} \right)^{-5} . 8^{-3} \right] : (-2)^{-5}$ $= (2^{-1})^{-5} . (2^3)^{-3} : (-1.2)^{-5}$ $= 2^5 . 2^{-9} : -(2^{-5})$ $= 2^{-4} : -(2^{-5}) = -2^{-4-(-5)}$ $= -2$ 2. Phương trình $x^n = b$ 3. Căn bậc n 3.1. Khái niệm	-Vấn đáp, -Thuyết trình -Gọi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh theo dõi và nắm phương pháp , kỹ năng để làm bài	Nắm vững kiến thức theo dõi hướng dẫn của giáo viên	20

	3.2. Tính chất căn bậc n Ví dụ 2: Rút gọn biểu thức a) $\sqrt[5]{9} \cdot \sqrt[5]{-27}$ b) $\sqrt[3]{5\sqrt{5}}$ Giải a) $\sqrt[5]{9} \cdot \sqrt[5]{-27} = \sqrt[5]{3^2(-3^3)} = \sqrt[5]{-3^5} = -3$ $\sqrt[3]{5\sqrt{5}} = \sqrt[3]{(\sqrt{5})^2 \cdot \sqrt{5}} = \sqrt[3]{(\sqrt{5})^3} = \sqrt{5}$ 4. Luỹ thừa với số mũ hữu tỉ Ví dụ 3: Tính a) $\left(\frac{1}{16}\right)^{\frac{1}{4}}$ b) $(27)^{-\frac{2}{3}}$ Giải a) $\left(\frac{1}{16}\right)^{\frac{1}{4}} = \sqrt[4]{\frac{1}{16}} = \sqrt[4]{\frac{1}{2^4}} = \frac{1}{2}$ b) $(27)^{-\frac{2}{3}} = \sqrt[3]{27^{-2}} = \frac{1}{\sqrt[3]{27^2}} = \frac{1}{\sqrt[3]{3^6}} = \frac{1}{3^2} = \frac{1}{9}$ 5. Tính chất của lũy thừa với số mũ thực Cho a, b là những số thực dương; α, β là những số thực tùy ý. Ta có:	-Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa Hướng dẫn học sinh theo dõi và nắm phương pháp , kỹ năng để làm bài Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa Hướng dẫn học sinh theo dõi và nắm phương pháp , kỹ năng để làm bài	Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV	20 20
--	---	--	---	---------------------

	• $a^\alpha .a^\beta = a^{\alpha+\beta}$; • $\left(a^\alpha \right)^\beta = a^{\alpha.\beta}$; • $(a.b)^\alpha = a^\alpha .b^\alpha$; • $\left(\frac{a}{b} \right)^\alpha = \frac{a^\alpha}{b^\alpha}$; • $\frac{a^\alpha}{a^\beta} = a^{\alpha-\beta}$. ❖ Nếu $a > 1$ thì $a^\alpha > a^\beta \Leftrightarrow \alpha > \beta$ ❖ Nếu $a < 1$ thì $a^\alpha > a^\beta \Leftrightarrow \alpha < \beta$			10
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

	$\text{a) } \frac{a^{4/3} (a^{-1/3} + a^{2/3})}{a^{1/4} (a^{3/4} + a^{-1/4})}$ $\text{b) } \frac{b^{1/5} (\sqrt[5]{b^4} - \sqrt[5]{b^{-1}})}{b^{2/3} (\sqrt[3]{b} - \sqrt[3]{b^{-2}})} ; b \neq 1$	- Hướng dẫn học sinh giải và chia lớp thành 6 nhóm (4 nhóm trình bày 1 bài) các nhóm trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá. .	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện - Trình bày theo nhóm - Chữa bài và nắm vững	25
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	+ Ghi lại những vấn đề học sinh hay sai sót + Hướng dẫn cho HS sử dụng máy tính để kiểm tra lại kết quả	Thực hiện theo hướng dẫn giáo viên	15
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương II: HÀM SỐ LŨY THỪA, HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

HÀM SỐ LŨY THỪA

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

+Nắm vững khái niệm về hàm số lũy thừa

+ Vận dụng kiến thức để giải bài về hàm số lũy thừa.

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Hãy nhắc lại các công thức lũy thừa đã</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	10
2	<u>Giảng bài mới</u> 1. Khái niệm 2. Đạo hàm của hàm số lũy thừa Hàm số lũy thừa $y = x^\alpha$ ($\alpha \in \mathbb{Q}$) có đạo hàm với mọi $x > 0$ và $(x^\alpha)' = \alpha x^{\alpha-1}$ Ví dụ 1: $\left(x^{\frac{4}{3}}\right)' = \frac{4}{3}x^{\left(\frac{4}{3}-1\right)} = \frac{4}{3}x^{\frac{1}{3}}$ 3. Khảo sát hàm số lũy thừa $y = x^\alpha$ Ví dụ 2: Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị hàm số $y = x^{\frac{-2}{3}}$	-Vấn đáp, -Thuyết trình -Gọi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa	Theo dõi và nắm vững kiến thức	15
			Vận dụng kiến thức và nắm cách giải ví dụ minh họa	10
		-Vấn đáp, -Thuyết trình -Gọi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa	Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV	20
		-Hướng dẫn học sinh làm ví dụ 2 -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá		15
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	10
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

Nguồn tài liệu tham khảo

Giáo trình toán 5 và Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương II: HÀM SỐ LŨY THỪA, HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

BÀI TẬP (Hàm số lũy thừa)

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

+ Vận dụng kiến thức để giải bài về hàm số lũy thừa

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Hãy nhắc lại công thức về hàm số lũy thừa</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> Bài 1 Tìm tập xác định của các hàm số a) $y = (1 - x)^{\frac{1}{3}}$ b) $y = (2 - x^2)^{\frac{3}{5}}$ c) $y = (x^2 - 1)^{-2}$ Bài 2 Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị hàm số a) $y = x^{\frac{4}{3}}$; b) $y = x^{\frac{5}{3}}$.	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 1 lên) - Vấn đáp, - Thuyết trình, - Gợi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. - - Hướng dẫn học sinh giải và Cho học sinh làm bài tập nhanh - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá..	Lắng nghe và thực hiện giải các bài tập - Lên bảng trình bày Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện	15 15
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	10
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 và Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương II: HÀM SỐ LŨY THỪA, HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

Mục tiêu của bài: **LÔGARIT**

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

+ Nắm vững các công thức về logarit

+ Vận dụng kiến thức để giải bài về logarit

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Hỏi $2^3 = ?$ $2^4 = ?$ Tìm một số x sao cho $2^x = 10$	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> 1. Khái niệm lôgarit 1.1. Định nghĩa: Ví dụ 1: a) $\log_2 8 = 3$ vì $2^3 = 8$ b) $\log_{\frac{1}{3}} 9 = -2$ vì $\left(\frac{1}{3}\right)^{-2} = 9$ 1.2. Tính chất: Cho hai số dương a và b, $a \neq 1$. Ta có tính chất sau: $\log_a 1 = 0; \log_a a = 1$ $a^{\log_a b} = b, \log_a a^\alpha = \alpha$ Ví dụ 2: $A = \log_2 \sqrt[5]{8} = \log_2 8^{\frac{1}{5}}$ $= \log_2 (2^3)^{\frac{1}{5}} = \log_2 2^{\frac{3}{5}} = \frac{3}{5}$	-Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh theo dõi -Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh theo dõi	Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV	20 25

2. Quy tắc tính lôgarit 2.1. Lôgarit của một tích Định lí 1 Cho ba số dương a, b_1, b_2 với $a \neq 1$, ta có $\log_a (b_1 b_2) = \log_a b_1 + \log_a b_2$ <i>☞ Lôgarit của một tích bằng tổng các lôgarit.</i> Ví dụ 3: Tính $\begin{aligned} \log_6 9 + \log_6 4 &= \log_6 9.4 \\ &= \log_6 36 = 2 \end{aligned}$ 2.2. Lôgarit của một thương Cho ba số dương a, b_1, b_2 với $a \neq 1$, ta có $\log_a \frac{b_1}{b_2} = \log_a b_1 - \log_a b_2$ <i>☞ Lôgarit của một thương bằng hiệu các lôgarit.</i> Ví dụ 4: Tính $\begin{aligned} \log_7 49 - \log_7 343 &= \log_7 \frac{49}{343} \\ &= \log_7 \frac{1}{7} = -\log_7 7 = -1 \end{aligned}$ 2.3. Lôgarit của một lũy thừa Định lí 3 Cho hai số dương a, b với $a \neq 1$. Với mọi α, ta có $\log_a b^\alpha = \alpha \log_a b$ <i>☞ Lôgarit của một lũy thừa bằng tích của số mũ với lôgarit của cơ số.</i> Ví dụ 5. Tính giá trị của các biểu thức: $\begin{aligned} \text{a) } \log_2 4^{\frac{1}{7}} &= \log_2 2^{\frac{2}{7}} \\ &= \frac{2}{7} \log_2 2 = \frac{2}{7} \end{aligned}$	-Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh theo dõi -Hướng dẫn học sinh làm bài -Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh làm bài -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá -Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh làm bài -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV	20
---	---	--	-----------

	3. Đổi cơ số Định lí 4 Cho ba số dương a,b,c $a \neq 1, c \neq 1$, ta có $\log_a b = \frac{\log_c b}{\log_c a}$ $\log_a b = \frac{1}{\log_b a} (b \neq 1)$ $\log_{a^\alpha} b = \frac{1}{\alpha} \log_a b (\alpha \neq 0)$ 4. Lôgarit thập phân – lôgarit tự nhiên 4.1. Lôgarit thập phân: là lôgarit cơ số 10. $\log_{10} b$ được viết là logb hoặc lgb 4.2. Lôgarit tự nhiên: là lôgarit cơ số e		Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví	
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	10
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các ví dụ minh họa để làm bài tập tương tự trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương II: HÀM SỐ LŨY THỪA, HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

**BÀI TẬP
(logarit)**

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

+Nắm vững nhớ sâu các công thức về logarit.

+ Vận dụng kiến thức để giải bài về logarit.

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Hãy nhắc lại các công thức về logarit</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> Bài 1: Tính giá trị biểu thức $A = \log_{\frac{1}{3}} 5 \cdot \log_{25} \frac{1}{27};$ $B = 4^{3\log_8 3 + 2\log_{16} 5};$ $C = (4)^{2 - \log_2 3}$ Bài 2: Tính a) $\log_2 \frac{1}{8}$ b) $\log_{\frac{1}{4}} 2$ c) $\log_3 \sqrt[4]{3}$ d) $\log_{0,5} 0,125$ Bài 3: Tính a) $4^{\log_2 3}$ b) $27^{\log_9 2}$ c) $9^{\log_{\sqrt{3}} 2}$ d) $4^{\log_8 27}$	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 1) -Vấn đáp, -Thuyết trình, -Gọi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. -Chuyển ý và sang bài tập 2,3... - Viết bài tập 2 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 2,3.. lên) -Vấn đáp, thuyết trình, gọi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và chia lớp thành 6 nhóm (4 nhóm trình bày 1 bài) các nhóm trình b	Lắng nghe và thực hiện giải các bài tập -Lên bảng trình bày Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện -Hoạt động nhóm và trình bày. Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện	20 20

		-Nhận xét và sửa chữa và đánh giá. .	- Trình bày theo nhóm -Chữa bài và nắm vững	25
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	10
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương II: HÀM SỐ LŨY THỪA, HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT + BÀI TẬP

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

+Nắm vững lý thuyết về hàm số mũ và hàm số logarit

+Vận dụng kiến thức giải được các bài toán về hàm số mũ và hàm số logarit.

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Nhắc lại các công thức lũy thừa và logarit	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> 1. Hàm số mũ 1.1. Định nghĩa Cho số thực dương $a \neq 1$. Hàm số $y = a^x$ được gọi là hàm số mũ cơ số a 1.2. Đạo hàm của hàm số mũ Định lí 1 Hàm số $y = e^x$ có đạo hàm tại mọi x và $(e^x)' = e^x$. Định lí 2 Hàm số $y = a^x (a > 0, a \neq 1)$ có đạo hàm tại mọi x và $(a^x)' = a^x \ln a$. Ví dụ 1. Tính đạo hàm: a) $(2^x)' = 2^x \ln 2$	-Vấn đáp, -Thuyết trình Giáo viên ghi lại các nội dung theo giáo trình -Vấn đáp, -Thuyết trình -Ghi lại nội dung -Cho các ví dụ minh họa	Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV	20 15 25

b) $(3^{\cos x})' = (\cos x)' \cdot 3^{\cos x} \ln 3 = -\sin x \cdot 3^{\cos x} \ln 3$ c) $(e^{2x})' = (2x)' e^{2x} = 2 e^{2x}$ d) $(e^{\sin x})' = (\sin x)' e^{\sin x} = \cos x e^{\sin x}$ 1.3. Khảo sát hàm số $y = a^x$, ($a > 0, a \neq 1$) 2. Hàm số lôgarit 2.1. Định nghĩa 2.2. Đạo hàm của hàm số lôgarit Định lý 3 Hàm số $y = \log_a x$ ($a > 0, a \neq 1$) có đạo hàm tại mọi điểm tại mọi $x > 0$ và $(\log_a x)' = \frac{1}{x \ln a}$ $(\ln x)' = \frac{1}{x}$ Ví dụ 3. Tính đạo hàm $(\log_3 \cos x)' = \frac{(\cos x)'}{\cos x \cdot \ln 3} = \frac{-\sin x}{\cos x \cdot \ln 3} = \frac{-\tan x}{\ln 3}$ 2.3. Khảo sát hàm số lôgarit $y = \log_a x, (a > 0, a \neq 1)$ Trường hợp $a > 1$ Trường hợp $a < 1$ 3. BÀI TẬP Bài 1. Tính đạo hàm của các hàm số:	Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh làm bài -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh làm bài -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá Vấn đáp, -Thuyết trình -Gợi mở vấn đề và cho các ví dụ minh họa -Hướng dẫn học sinh làm bài -Nhận xét, sửa chữa và đánh giá	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV Nắm vững kiến thức và thực hiện áp dụng giải các ví dụ minh họa theo hướng dẫn của GV Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện theo hướng dẫn của GV	20 15
--	--	--	-----------------------------

	a) $y = 2xe^x + 3\sin 2x$; b) $y = 5x^2 - 2^x \cos x$; c) $y = \frac{x+1}{3^x}$. Bài 2. Vẽ đồ thị của các hàm số: a) $y = 4^x$; b) $y = \left(\frac{1}{4}\right)^x$. Bài 3. Tìm tập xác định của các hàm số: a) $y = \log_2(5 - 2x)$; b) $y = \log_3(x^2 - 2x)$;	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 1 lên) - Vấn đáp, - Thuyết trình, - Gọi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả.	Vận dụng kiến thức để giải bài tập và thực hiện theo hướng dẫn của GV	15 10
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương II: : HÀM SỐ LŨY THỪA, HÀM SỐ MŨ VÀ HÀM SỐ LÔGARIT

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài: **ÔN TẬP CHƯƠNG II**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này, học sinh có thể:

- Hệ thống lại các kiến thức lũy thừa, lôgarit, hàm số lũy thừa, hàm số mũ.
- Giải được các dạng bài tập về lũy thừa, lôgarit, hàm số mũ
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

[illegible]

	b) $y = \left(\frac{1}{2}\right)^x$ c) $y = \log_2 x$	- Hướng dẫn học sinh giải và chia lớp thành nhóm và cho các nhóm thảo luận, trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá. .	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện - Trình bày theo nhóm - Chữa bài và nắm vững	20
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

	$A = \log_{\frac{1}{9}} 5 \cdot \log_{25} \frac{1}{81};$ $B = 4^{3\log_8 2 + 2\log_4 5};$ $C = (4)^{1 - \log_2 5}$	- Hướng dẫn học sinh giải và chia lớp theo nhóm (mỗi nhóm trình bày 1 bài) - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá	Vận dụng kiến thức để giải bài toán và thực hiện - Trình bày theo nhóm - Chữa bài và nắm vững	20
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	10
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa Đại số và giải tích 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

PHẦN HÌNH HỌC

Giáo án số: 01

Thời gian thực hiện: 90 Phút

Chương I. KHỐI ĐA DIỆN

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

KHÁI NIỆM VỀ KHỐI ĐA DIỆN

Mục tiêu của bài:

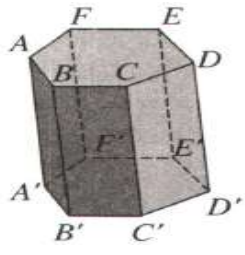
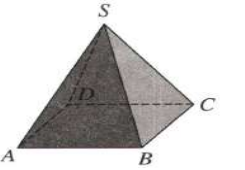
- Sau khi học xong bài này học sinh biết được các khái niệm về khối đa diện :
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Nêu vài hình ảnh thực tế và cho học sinh gọi tên	Học sinh suy nghĩ và tìm câu trả lời	Thực hiện theo yêu cầu của GV	5
2	<u>Bài giảng mới:</u> 1. Khối lăng trụ và khối chóp 2. Khái niệm về hình đa diện, và khối đa diện 2.1. Khái niệm về hình đa diện 2.2. Khái niệm về khối đa diện 3. Hai đa diện bằng nhau 3.1. Phép dời hình trong không gian 3.2. Hai hình bằng nhau	Mỗi khái niệm giáo viên vẽ hình lên bảng hoặc chiếu slide về  	Lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên	20 25 25
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

	Bài 3: Chứng minh rằng nếu khối đa diện có các mặt là tam giác thì số mặt phải là số chẵn. Hãy chỉ ra những khối đa diện như thế với số mặt bằng 4, 6, 8, 10			25
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương I. KHỐI ĐA DIỆN

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

KHỐI ĐA DIỆN LỖI VÀ KHỐI ĐA DIỆN ĐỀU

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này học sinh biết được các khái niệm khối đa diện lồi, khối đa diện đều :
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần,thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

[illegible]

Nguồn tài liệu tham khảo	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
---------------------------------	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương I. KHỐI ĐA DIỆN

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

BÀI TẬP

(khối đa diện Lồi và Khối Đa Diện Đều)

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này học sinh biết được và hiểu sâu hơn các kiến thức về khối đa diện, khối đa diện lồi, khối đa diện đều :

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần,thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	Dẫn nhập Nhắc lại các khái niệm về khối đa diện lồi- Khối đa diện đều	Học sinh suy nghĩ và tìm câu trả lời	Thực hiện theo yêu cầu của GV	5
2	Bài giảng mới: Bài1: Cho hình lập phương (H). Gọi (H') là hình bát diện đều có các đỉnh là tâm các mặt của (H). Tính tỉ số diện tích toàn phần của (H) và (H'). Bài 2: Chứng minh rằng tâm của các mặt của hình tứ diện đều là các đỉnh của một hình tứ diện đều. Bài 3: (Giáo trình toán 5 trang 40)	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 1 lên) -Vấn đáp, -Thuyết trình, -Gợi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. -Chuyển ý và sang bài tập 2,3... - Viết bài tập 2 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 2,3.. lên)	Lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên Học sinh giải vào tập rồi lên bảng trình bày	20 25 25
3	Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	Hướng dẫn tự học	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

Nguồn tài liệu tham khảo	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
---------------------------------	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương I. KHỐI ĐA DIỆN

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

KHÁI NIỆM VỀ THỂ TÍCH CỦA KHỐI ĐA DIỆN

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này học sinh biết được các khái niệm về thể tích của khối đa diện
- Vận dụng kiến thức để làm được một số bài tập cơ bản về thể tích khối đa diện
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Học sinh cho biết công thức tính thể tích mà các em đã học .	Học sinh suy nghĩ và tìm câu trả lời	Thực hiện theo yêu cầu của GV	5
2	<u>Bài giảng mới:</u> 1. Thể tích của khối đa diện Ví dụ 1: Định lí: $V = B.h$ Ví dụ 2: Cho lăng trụ đều ABCD.A'B'C'D' cạnh đáy bằng a. Góc giữa đường chéo AC' và đáy bằng 60^0 . Tính thể tích của hình lăng trụ. Định lí: $V = \frac{1}{3}Bh$ Ví dụ 3: Cho hình chóp tam giác đều S.ABC. Tính thể tích khối chóp nếu biết: a) AB = a và SA = b; b) SA = b và góc giữa mặt bên và đáy bằng α .	Giáo viên ghi nội dung khái niệm và ví dụ lên bảng, và hướng dẫn cách giải chi tiết các ví dụ cho học sinh	Lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên	25 20 20
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

Nguồn tài liệu tham khảo

Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12

Trưởng bộ môn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Giảng viên

Giao án số: 06

Thời gian thực hiện: 90 Phút

Chương I. KHỔ ĐA DIỆN

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài:

BÀI TẬP

(Thể Tích Khối Đa Diện)

Mục tiêu của bài:

- Sau khi học xong bài này học sinh biết được và hiểu sâu hơn các kiến thức về thể tích khối đa diện, làm được các bài tập về thể tích

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

- Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Nhắc lại các công thức thể tích	Học sinh suy nghĩ và tìm câu trả lời	Thực hiện theo yêu cầu của GV	5
2	<u>Bài giảng mới:</u> Bài 1: Cho lăng trụ tam giác ABC. A'B'C' có đáy ABC là một tam giác đều cạnh a và điểm A' cách đều các điểm A, B, C. Cạnh bên AA' tạo với mặt phẳng đáy một góc 60^0 . a) Tính thể tích khối lăng trụ; b) Chứng minh BCC'B' là một hình chữ nhật. Bài 2: (giáo trình toán 5 trang 44) Bài 3: (giáo trình toán 5 trang 44)	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 1 lên) - Vấn đáp, - Thuyết trình, - Gọi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. - Chuyển ý và sang bài tập 2,3... - Viết bài tập 2 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 2,3.. lên)	Lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên Học sinh giải vào tập rồi lên bảng trình bày	20 25 25
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Chương I: KHỐI ĐA DIỆN

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

Tên bài: **ÔN TẬP CHƯƠNG I**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này, học sinh có thể:

- Hệ thống lại các kiến thức về khối đa diện và công thức tính thể tích của nó
- Vận dụng lý thuyết để giải các dạng bài tập về thể tích
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Hãy nhắc lại khái niệm khối đa diện và các công thức thể tích</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> Bài 1: Cho hình chóp tam giác S.ABC có $AB = 5a$, $BC = 6a$, $CA = 7a$. Các mặt bên SAB, SBC, SCA tạo với đáy một góc 60° . Tính thể tích khối chóp đó. Bài 2: Giáo trình toán 5 trang 45	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 1 lên) -Vấn đáp, -Thuyết trình, -Gọi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. -Chuyển ý và sang bài tập 2	Lắng nghe và thực hiện giải các bài tập -Lên bảng trình bày	15 15
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa hình học 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Tên bài:**KHÁI NIỆM VỀ MẶT TRÒN XOAY**

Mục tiêu của bài:

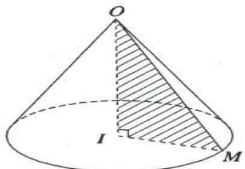
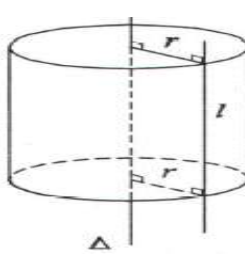
- Sau khi học xong bài này học sinh biết được các khái niệm về mặt tròn xoay và biết tính diện tích xung quanh của nó:

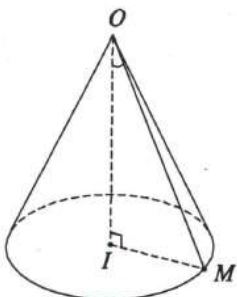
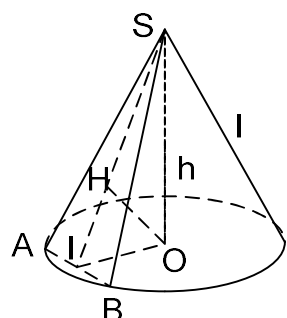
- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	Dẫn nhập Nêu vài hình ảnh thực tế và cho học sinh gọi tên Vd: Bình cắm hoa, chiếc nón...	Học sinh suy nghĩ và tìm câu trả lời	Thực hiện theo yêu cầu của GV	5
2	Bài giảng mới: 1. Sự tạo thành mặt tròn xoay 2. Mặt nón tròn xoay 2.1. Mặt nón tròn xoay 2.2. Hình nón tròn xoay 2.3. Khối nón tròn xoay 2.4. Diện tích xung quanh của hình nón 2.5. Thể tích khối nón 3. Mặt trụ tròn xoay 3.1. Mặt trụ tròn xoay 3.2. Hình trụ tròn xoay 3.3. Khối trụ tròn xoay 3.4. Diện tích xung quanh của hình trụ 3.5. Thể tích khối trụ 4. Bài Tập Bài tập 1	Mỗi khái niệm giáo viên vẽ hình lên bảng hoặc chiếu sile về   Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu sile bài tập 1 lên) - Vấn đáp, - Thuyết trình, - Gọi mở vấn đề.	Lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên	10 20 20 10 10

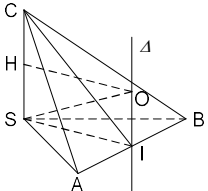
	Cho tam giác OIM vuông tại I, góc $\widehat{IOM} = 30^\circ$, $IM = 2a$. Khi quay ΔOIM quanh cạnh góc vuông OI thì đường gấp khúc OMI tạo thành một hình nón tròn xoay. a) Tính diện tích xung quanh của hình nón đó; b) Tính thể tích khối nón tròn xoay tạo thành. Bài tập 2: Cho hình nón tròn xoay có đường cao $h = 20\text{cm}$, bán kính đáy $r = 25\text{ cm}$. a) Tính diện tích xung quanh của hình nón ; b) Tính thể tích khối nón tạo thành; c) Một thiết diện đi qua đỉnh của hình nón có khoảng cách từ tâm của đáy đến mặt phẳng chứa thiết diện là 12 cm. Tính diện tích thiết diện đó.	- Hướng dẫn học sinh vẽ hình và giải gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả.		20
	 			25
3	Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	Hướng dẫn tự học	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

Nguồn tài liệu tham khảo	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
---------------------------------	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

	2. Giao của mặt cầu và mặt phẳng 3. Giao của mặt cầu với đường thẳng. Tiếp tuyến của mặt cầu 4. Công thức tính diện tích mặt cầu và thể tích khối cầu Ví dụ 1: Cho hình chóp tứ giác đều S.ABCD có cạnh đáy bằng $a\sqrt{2}$, ΔSAC vuông tại S. a) Xác định tâm và bán kính mặt cầu ngoại tiếp hình chóp. b) Tính diện tích xung quanh mặt cầu và thể tích khối cầu đó Ví dụ 2: Cho hình chóp S.ABC có SA = a, SB = b, SC = c và ba cạnh SA, SB, SC đôi một vuông góc. Xác định tâm và bán kính của mặt cầu ngoại tiếp hình chóp. 			
3	Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	Hướng dẫn tự học	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Thời gian thực hiện: 90 Phút

Thực hiện ngày.....tháng năm 2022

BÀI TẬP

(Mặt cầu)

- Sau khi học xong bài này học sinh làm được các bài tập , xác định tâm, tính diện tích xung quanh, thể tích của khối cầu

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần,thước, bảng, micro....

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	Dẫn nhập Nhắc lại các công thức của mặt cầu, khối cầu	Học sinh suy nghĩ và tìm câu trả lời	Thực hiện theo yêu cầu của GV	5
2	Bài giảng mới: Bài 1: Bài 1: Cho hình chóp S.ABC có đáy là tam giác đều ABC cạnh a, cạnh bên $SA = \frac{a\sqrt{3}}{2}$ vuông góc với mặt phẳng (ABC). Gọi H là trung điểm BC. a) Xác định tâm mặt cầu ngoại tiếp hình chóp, b) tính bán kính mặt cầu ngoại và diện tích xung quanh c) Tính thể tích mặt cầu Bài 2: (giáo trình toán 5 trang 56) Bài 3: (giáo trình toán 5 trang 56)	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 1 lên) - Vấn đáp, - Thuyết trình, - Gọi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. - Chuyển ý và sang bài tập 2,3... - Viết bài tập 2 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 2,3.. lên) Chia học sinh thành các nhóm	Lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên Học sinh giải vào tập rồi lên bảng trình bày Học sinh làm việc theo nhóm	25 20 20
3	Củng cố kiến thức và kết thúc bài Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gọi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	Hướng dẫn tự học	Học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải các bài tập trong giáo trình		5

Nguồn tài liệu tham khảo	Giáo trình toán 5 và sách giáo khoa hình học 12
---------------------------------	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

Tên bài: **ÔN TẬP CHƯƠNG II VÀ KIỂM TRA**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này, học sinh có thể:

- Hệ thống lại các kiến thức về khối tròn xoay và công thức tính diện tích xung quanh và thể tích của nó

- Vận dụng lý thuyết để giải các dạng bài tập về diện tích xung quanh, thể tích, tọa độ vectơ trong không gian và viết được phương trình mặt cầu

- Đồ dùng và phương tiện dạy học: Giáo án, giáo trình, phần, thước, bảng, micro....

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

Nhắc nhở đồng phục, tác phong học sinh

II. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (Phút)
			Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Hãy nhắc lại công thức tính diện tích xung quanh, thể tích</i> <i>Công thức phương trình mặt cầu</i>	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Lắng nghe và suy nghĩ mục tiêu tìm hiểu kiến thức	5
2	<u>Giảng bài mới</u> Bài 1 Bài 7 Bài 14 Bài 15 (Trang 61, 62 giáo trình toán 5) <u>Kiểm tra 1 tiết</u>	- Viết bài tập 1 lên bảng (hoặc chiếu slide bài tập 1 lên) -Vấn đáp, -Thuyết trình, -Gợi mở vấn đề. - Hướng dẫn học sinh giải và gọi học sinh lên bảng trình bày. - Nhận xét và sửa chữa và đánh giá kết quả. -Chuyển ý và sang bài tập 2	Lắng nghe và thực hiện giải các bài tập -Lên bảng trình bày	15
		Giao viên chuẩn bị đề kiểm tra phát cho học sinh	Học sinh vận dụng các kiến thức đã học làm bài kiểm tra	15
				45
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Hệ thống lại các nội dung vừa học	Vấn đáp, thuyết trình và gợi mở vấn đề	Ôn tập	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Học sinh sử dụng các bài tập áp dụng minh họa để giải một số bài tập tương tự		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	Giáo trình toán 5 Sách giáo khoa hình học 12
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....thángnăm 2022

Trưởng bộ môn

Giảng viên

